

Frances Towers

Cây pha lê

Dịch giả: Nguyễn An Nhiên

Nguyên tác “The Willow Tree”.

Đêm đầu tiên khi Stephen dẫn chàng đến chơi nhà ba chị em Avery, Simon Byrne đã đứng sững trước ngưỡng cửa căn phòng khách. Gương mặt người khách toát ra thứ ánh sáng kỳ lạ khiến trái tim bé nhỏ của Lisby bất giác lỗi nhịp. Dường như trái tim nàng từ giây phút ấy đã hoàn toàn độc lập, mặc không thềm nghe theo sự điều khiển của cô chủ nhỏ nữa.

Đó là một căn phòng ấm cúng với trần nhà cao và lò sưởi kiểu cổ. Bốn bức tường trắng tinh được sơn thêm những tông màu sáng nhạt, điểm trang bởi một tấm thảm đen điểm những bông hồng đỏ. Tấm thảm từ bán đảo Balkan tưởng như lạc điệu trong căn phòng thuần khiết, ngược lại càng tăng thêm phần nào vẻ duyên dáng cổ hữu, tương tự như khúc nhạc keczo mạnh mẽ trong bản giao hưởng cổ điển. Tấm thảm ấy, cộng với những khung hình bày trên nắp chiếc dương cầm lớn; chồng sách vương vãi trên chiếc bàn gần bên; cái ấm cũ kỹ ám khói trong lò sưởi, và điểm nổi bật cuối cùng là đoá hoa lily trong bức tranh "Sự loạn báo", tạo cho căn phòng chất kịch tính lạ lùng.

Lisby thường nghĩ, “nó giống như một căn phòng trên sân khấu, nơi ấy câu chuyện của ba chị em sẽ theo trình tự diễn ra.”

Ánh sáng phản chiếu bóng hai cô chị, Charlotte và Brenda, lung linh lên tường khi hai nàng thướt tha trong bộ đầm dài đi lại trong phòng, trông chẳng khác gì bóng cây thảo vờn trên mặt hồ giữa đêm trăng.

- Charlotte thân yêu, xem anh mang ai đến này, một chiến sĩ đến từ Nam phi,

anh ấy mới xuất viện đây - Stephen Elyot vui vẻ giới thiệu sự hiện diện của Simon như thế.

- Rất vui mừng được gặp anh. Charlotte reo lên chào, đưa cả hai bàn tay cho chàng nắm. Anh phải đến thật thường đây nhé.

Chàng chăm chú nhìn vào gương mặt đáng yêu của nàng, khẽ đáp:

-Cô không biết cảm giác khi lại được ở trong phòng khách tuyệt vời đến thế nào đâu.

-Em tưởng tượng ra mà, Brenda dịu dàng xen vào, có phải giống như sự an bình mà Thượng Đế ban cho? Giọng nói cô nhẹ nhàng, trong sáng, luôn luôn ăn khớp với những lời ngợi khen, khích lệ được thốt ra một cách dễ dàng từ đôi môi xinh xắn.

Brenda có thể nói những lời hợp thời hợp khắc không chút khó khăn tuy nhiều khi chẳng kèm theo chút thật tâm nào. Cô thuộc tuýp người thà tiêu cả trăm bảng Anh để mua hoa hồng trưng trong nhà hơn là tốn ít thời gian ngồi xuống viết một lá thư khích lệ tinh thần kẻ khác. Cũng như lúc chơi vĩ cầm, thật khó hiểu làm sao khi cô có thể dùng nốt nhạc làm rung động khán giả trong khi chính bản thân mình thì hoàn toàn tĩnh táo. Có lẽ vì cô biết rõ âm nhạc muốn nói gì và luôn nghĩ về nhạc lý chứ không hề chú trọng đến cảm xúc của chính bản thân! Tất cả những đặc điểm đó tạo cho Brenda một vẻ lôi cuốn khó cưỡng nổi.

Lisby không nói gì hết. Nàng không tự thấy nơi mình một nét nên thơ, lãng mạn nào để gây ấn tượng cho kẻ đối diện. Tuy nhiên, nàng rất dễ thương theo cách riêng. Nàng cắt bánh mì, pha cà phê và can thiệp đúng lúc khi cảm thấy có vị khách nào đó bị lơ là. Mà những trường hợp ấy không hiếm hoi lắm. Bạn của Charlotte và Brenda toàn là những chàng trai xuất chúng. Họ là các nhạc sĩ, họa sĩ, và văn sĩ. Sự thật là hai cô gái ấy quá duyên dáng; bên cạnh đó, những đặc điểm khác dường như không còn quan trọng nữa. Dù

mỗi người một cá tính riêng biệt, họ đều giống nhau ở một điểm: dưới ánh đèn buổi tối và trong những chiếc áo dài thướt tha, từ họ toát lên vẻ đẹp điệu kỳ, không tân thời, nhưng là kiểu đẹp yêu kiều của nhánh hồng trên khuy áo người kỵ sĩ.

Vì vậy nên sớm muộn gì thì mỗi chàng trai trẻ cũng bị cuốn hút vào vòng tình cảm của một trong hai chị của Lisby. Điều đó làm tan vỡ tình bạn giữa họ.

- Charlotte thân mến - Stephen Elyot vừa đi vòng quanh phòng với ly cà phê nghi ngút khói vừa phát biểu - Anh không hiểu tại sao người có thị hiếu tốt như em lại treo tấm tranh này ở đây! Hoàn toàn không phù hợp Charlotte ạ. Anh đã nói điều này bao nhiêu lần rồi nhỉ. Ừm, đúng ra phải là tranh của Watteau, không phải, là tranh của Fragonard mới hợp với căn phòng kiểu thế kỷ thứ mười tám này. Nhưng ngoại trừ khuyết điểm nhỏ ấy, cách em sắp xếp căn phòng thật tuyệt vời. Em đúng là nhà thiết kế mà anh thích nhất.

- Lisby sẽ chết mất nếu chúng em bỏ bức tranh ấy. Nó đã được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác trong gia đình em đấy. Charlotte giải thích.

- Nó đã được trân trọng bởi những người đã khuất vì sự thiêng liêng của nó, chứ không phải vì giá trị mỹ thuật, và điều đó làm cho nó có giá trị tâm linh. Simon Byrne khẽ nói với Lisby, người tình cờ ngồi cạnh chàng lúc ấy.

Lisby khẽ giật mình khi nghe câu nói ấy. Bức tranh sơn dầu vẽ nhành hoa lily trắng muốt, nổi bật lên nhờ màu nhụy vàng, đã mê hoặc nàng từ khi còn là một đứa bé. Và từ ấy đối với nàng hoa lily không chỉ là một loài hoa bình thường trên mặt đất. Làm sao chàng có thể nhanh chóng nhận biết được giá trị tâm linh mà bức tranh đã mang đến cho căn phòng trắng, như lời mẹ nàng đã kể ngày xưa, “Vâng, con yêu ạ; có lẽ vị thiên thần này có gương mặt kỳ dị - có thể có ít nét giống với cô Nettleton. Thật là thích thú khi một người chúng ta quen biết lại có những nét tương tự với gương mặt mà người họa sĩ

tài hoa đã chọn cho thiên thần Gabriel! Mẹ sẽ luôn nghĩ đến cô Nettleton như một người rất đặc biệt, con gái ạ”.

“Có lẽ nào chàng lại là người mà mình luôn mong đợi,” Lisby thầm nghĩ. Có thể bất cứ ai mới gặp Simon cũng sẽ cho rằng chàng có một ngoại hình bình thường nếu như họ không tình cờ thấy được ánh mắt chàng khi thốt lên câu nói vừa rồi. “Chàng đã trải qua đau khổ, bạo hành, và rất nhạy cảm với cái đẹp,” Lisby tự nhủ như thế trong một phút xuất thần.

Tối hôm ấy Brenda biểu diễn, và Simon Byrne không thể rời mắt khỏi cô. Trong chiếc áo màu xanh lá cây, với mái tóc dài óng ả vàng như dòng suối nắng, cô đã hút hồn chàng. Hoặc có thể âm nhạc của cô đã hút hồn chàng. Khi vào giường tối hôm ấy, Lisby nhận thấy mình khao khát hy vọng rằng chính những nốt nhạc mê hồn, chứ không phải Brenda, đã thu hút Simon đến thế. Chỉ bởi vì khi chào tạm biệt ra về chàng đã giữ chậu liểu bằng pha lê nhỏ bé của nàng trong hai bày tay ngón dài và nhỏ, thốt lên:

-Mát quá, và đầy ắp nước. Cô biết không, cây liểu và nước mát là hai thứ tôi đã từng mơ thấy.

-Trong sa mạc ư? Lisby hỏi.

-Khi tôi bị lạc, chàng trả lời, và bị nứt nẻ bởi cơn khát và sự sợ hãi khủng khiếp.

-Nó là vật sở hữu quý báu nhất của tôi. Lisby thầm thì.

Chậu hoa được làm từ ngọc thạch và pha lê; Lisby đặt nó trên mặt tủ sơn mài trong tiền sảnh. Nàng đã mê nó ngay từ cái nhìn đầu tiên tại một cửa hàng bán đồ cổ và đã tiêu hết kỳ lương dạy học đầu tiên của mình để đưa nó về. Charlotte và Brenda đã nghĩ, một cách gần như độc ác, rằng nàng quá hoang phí và thiếu suy xét. Ánh nắng ban ngày và ánh trăng ban đêm chiếu cái bóng đẹp đẽ của nó lên tường. Nàng không thể giải thích với họ rằng lý do làm nàng yêu nó đến thế là ý tưởng về một cây liểu đã ở trong đầu của

người nghệ sĩ Trung Hoa - ánh sáng lấp lánh cũng như cảm giác mát mẻ và sự mê hoặc. Nhưng chàng sẽ hiểu.

Chàng đến vài lần nữa sau đó. "Tự nhiên thôi", Lisby nghĩ, "ai cũng thích căn nhà này, đúng không? Sự cổ kính và an lành của nó". Thêm vào đó là nghệ thuật cắm hoa của Charlotte cũng như âm nhạc và những cuộc chuyện trò: Brenda và ban nhạc cô luôn tập dượt cho những buổi trình diễn, bạn bè Charlotte thì bàn chuyện mỹ thuật. Ai cũng có thể đến căn nhà của họ để tìm sự quên lãng chiến tranh. Có một cái gì lạ lùng về nó khi căn nhà ở sát ngay thành phố London nhưng lại gần như khuất hẳn trong rừng, một ốc đảo trong sa mạc của sự phát triển công nghiệp, đồng nghĩa với việc tàn phá thiên nhiên, xảy ra trong vòng mấy năm gần đây. Nhiều chàng trai trẻ đã tìm đến nó như một chốn tị nạn trong những ngày nghỉ phép của họ.

Chàng là một người mà ai cũng có thể chuyện trò được. Những chuyện mà Lisby thấy buồn cười cũng làm chàng cười theo. Đôi khi chàng bắt gặp ánh nhìn của nàng để rồi cả hai cùng lặng lẽ ôm bụng cười về một điều gì đó mà chẳng ai khác để ý đến. Nàng thấy, một đôi lần, cảm giác lạ lùng rằng lời nói hay cử chỉ tình cờ nào đó của chàng cũng làm rung lên sợi dây cảm ứng trong đầu nàng. Và cái cách chàng huýt sáo, những điệu nhạc đêm ngày ám ảnh nàng, ngay cả những điệu nàng đã lâu chưa từng nghe lại: một đoạn giao hưởng nào đó, có lẽ, thường đột ngột hiện lên trong trí nàng giữa những lần thức giấc, cứ như là một đĩa nhạc đã được gắn vào trí óc nàng vậy.

Và rồi, một ngày, Brenda, vẫn trong cung cách khéo léo của cô, kết bạn với chàng. Một người hiểu quá rõ tính khí của Brenda có thể suy ra những gì cô đang nghĩ. Khi cô nói những lời duyên dáng một cách lạnh lùng, như thể tặng cho người đối diện cành hoa còn lạnh hơi sương, và khi cô nở nụ cười ngọt ngào trong một phút để rồi đột ngột lạnh lùng như ngọn cao cấp lông mày kiêu sau ngay sau đó, người ta có thể hiểu được cô đang muốn gì. Cô

đang đối diện với một vấn đề nào đó đòi hỏi sự khéo léo trong ứng xử. Tình yêu là điều thiêng liêng, ngay cả khi tình yêu một chiều. Ngọn lửa nhỏ không được phép lụi tàn. Nên người ta thổi bùng nó lên trong khoảnh khắc, rồi dập tắt nó ngay sau đó. Bởi vì đám cháy có nghĩa là sự tận cùng của mọi thứ, điều đó có nghĩa đập lên trái tim đang bốc cháy. Và làm thế nào, trong chiến tranh, người ta có đủ cam đảm để làm việc ấy?

Cô bảo, "Em biết không, Simon là một người thật đặc biệt. Anh ấy có thể nói những lời siêu phàm - khi ta ở một mình cùng anh. Dòng nước ngầm, em thân yêu ạ, chảy thật sâu".

Vâng. Chàng không phải loại người để trái tim nơi cổ tay áo. Nhưng khi được là người nghe chàng nói những lời “siêu phàm” chắc phải cảm thấy mình tuyệt diệu lắm.

Có một đêm tất cả bọn họ bước ra vườn để hưởng sự tĩnh lặng. Hương thơm ngọt ngào, nồng nàn thoảng về từ phía các nông trại trồng thuốc lá cho người ta cảm giác như có một vị nữ thần khóa thân đang theo sát mỗi bước chân họ, và ánh trăng sáng đến nỗi những đoá hồng vẫn giữ được màu đỏ rực rỡ trong khi những đoá hoa trắng thì sáng lên như những chú bướm đêm. Đứng một mình, Lisby như bị thôi miên bởi bóng chàng in rõ ràng trên nền cỏ ẩm sương. Nàng nhìn chăm chú vào nó, và sau đó khi ngẩng lên, thấy nó được in đậm, khổng lồ, ngang qua bầu trời. Điều đó làm nàng rung mình, dường như nó xác nhận ý tưởng nàng có về chàng mấy hôm gần đây: đó là tất cả những điều anh ấy để ý đến đều ở tại đây, và bây giờ là điểm bắt đầu của một sự việc nào đó sẽ xảy ra ở ngoài thế giới này. Nó sẽ luôn luôn ở đó, đằng sau tầm nhìn của nàng.

Sau đó, nàng không thể tiếp tục cố gắng tiếp chàng trong những lúc Brenda quá bận rộn với ai đó để chú ý đến chàng. Việc đó sẽ là một sự nhạo báng. Điều duy nhất nàng có thể làm là tránh gặp chàng.

Nhưng đêm cuối cùng khi chàng đến để từ giã, nàng đã phải là người tiễn chàng ra cửa. Brenda tối đó thật kỳ lạ, giống như kẻ say rượu, bởi vì người đang được cô yêu mến nhất trở về nhân dịp nghỉ bốn mươi tám tiếng. Và vì vậy cô không thèm nhìn ai ngoài anh ra. Charlotte thì đang quá để ý đến Richard Harkness. Khi Simon và nàng nói lời tạm biệt, họ gần như muốn nhào vào vòng tay nhau. Người ta có thể thấy điều ấy trong mắt họ.

Ánh mắt Lisby rơi trên chậu cây pha lê nhỏ bé. Nàng ôm lấy nó và đặt nó vào bàn tay chàng. "Xin hãy giữ nó - cho sự may mắn", nàng thì thào.

"Nhưng cô không thể cho nó đi, Cô Avery. Nó, nó... quá đẹp", chàng run rẩy.

"Xin hãy giữ", nàng nài nỉ, "nó thuộc về anh hơn là tôi mà".

"Cô thật là tốt bụng. Các chị cô - tất cả các cô thật tốt khi cho phép tôi đến chơi. Tôi sẽ mơ về căn nhà này".

"Nhưng anh sẽ trở lại lần nữa", Lisby trả lời, cố giữ giọng nói thật bình thường.

"Tôi sẽ cố gắng... trong tâm linh, nếu như không được trong xác thịt", chàng bảo, với nụ cười bí hiểm. Tại sao anh ấy có thể nói một điều khủng khiếp như thế?

"Hãy nhìn vì sao Orion - như một hướng dẫn bí mật và thiêng liêng từ trời vậy", Lisby nói trước cánh cửa mở rộng, bởi vì nàng không nghĩ được lời an ủi nào cho chàng (Ôi trời ơi! Chàng sẽ nghĩ mình đang cố gắng trở thành một người con gái hấp dẫn, miệng đầy thơ phú, cố gắng quyến rũ chàng, cô tuyệt vọng nghĩ). Phải chi Brenda có thể ra đây một chút thôi, và dịu dàng như thường ngày chị ấy vẫn hay làm khi trong lòng vui vẻ. Chị ấy có thể cho chàng một điều gì đó để mang theo, một câu nói bí ẩn chẳng hạn, để chàng có thể nhớ đến và nâng niu, như thể trao tặng một chiếc chìa khoá nhỏ để chàng mở một cánh cửa trong tương lai. Nhưng giờ này chị ấy đang say sưa

trong thiên đàng riêng tư của mình, và để chàng đi không mang theo chút hy vọng nào.

Chàng nhìn lên ánh sáng đến nhói tim của vì sao Orion, thật bình yên, đang chiếu rọi ánh hào quang trên thế giới đau khổ này. "Kẻ đang yêu có thể dùng nó như một dấu hiệu", chàng bảo, gần như thì thầm. "Abelard ký tên dưới những lá thư tình chàng gửi cho Héloise".

Nói rồi chàng nhìn vào mặt nàng, ngần ngừ một chút, giống như còn điều gì muốn thổ lộ. Rồi sau đó, đột ngột, chàng quay đi. Khi chàng quay lại lần nữa để chào nàng, cây pha lê trên tay chàng bắt ánh sao và chiếu lên ngọn lửa xanh nhạt.

Từ đó chàng chưa bao giờ viết thư về. Lisby, luôn là người phân loại thư từ, thỉnh thoảng tò mò nhìn vào một phong bì gửi đến Brenda với kiểu chữ cô chưa từng thấy qua, nhưng cái tên người chưa bao giờ là tên chàng.

Khi chiến tranh cuối cùng cũng trôi qua, Richard Harkness, được thả từ một trại giam của Đức, trở về để hỏi Charlotte. Đám cưới của họ diễn ra vào mùa thu.

"Luôn tiện, Brenda", một ngày nọ Charlotte nói một cách bình thản trong khi đang viết thư cho bạn, "Chị quên băng báo cho em tin này. Richard nói rằng Simon Byrne đã ở chung trại tù với anh ấy. Simon đã mất năm ngoái".

"Ồ, tội nghiệp anh ấy quá!" Brenda thốt lên, kiểu giọng ngọt ngào cô vẫn dùng trong những khúc biểu diễn cần đến sự biểu lộ nỗi đau buồn. Trái tim một người khi đã bị thất vọng quá nhiều lần thì cuối cùng sẽ trở thành một phản xạ máy móc. Cô tiếp tục cắm những đoá hoa vào bình với nét mặt bình thản.

Lisby không nói gì hết. Nàng ngồi thật yên lặng trong góc chiếc ghế bành và bầu chặt hai đầu gối để chúng hết run rẩy. "Quá nhiều chết chóc, ai có thể chịu đựng hết nỗi đau khổ chúng gây ra nhỉ", cuối cùng nàng cũng nói ra

được, và bằng cách nào đó bước ra khỏi phòng. Nàng luôn luôn cảm nhận mọi việc bằng trái tim - như thể chính nàng đang gánh chịu chung nỗi đau của hàng triệu người khác.

"Tất cả đều tốt cho Lisby rồi", Brenda nhún vai. "Nhưng, so cho cùng, nó đã phải chịu nỗi mất mát cá nhân nào trong cuộc chiến này đâu. Không giống chị và em. Ý em là, khi người chết đi đã là người có lòng yêu mình, điều đó khủng khiếp lắm chứ. Có lúc em nghĩ em đã đau khổ đến mức em không có thể cảm giác thêm được nữa. Những chàng trai tội nghiệp ấy!". Cô thở dài rồi cúi mặt vào những đoá hồng, như thể cô muốn chuyển qua chúng nỗi đau buồn mà cô đang bình thản trút bỏ. Cử chỉ ấy như thể cô đã đặt chúng lên mộ chàng, như một biểu tượng cho ý nghĩ của cô dành cho chàng, và chúng phai tàn nhanh hơn những đoá hoa nhiều. "Anh ấy dễ thương, nhưng hình như hơi ngốc", cô tiết lộ.

"Thế anh ấy có bao giờ..." Charlotte hỏi, nhìn Brenda qua gọng kính đôi môi.

"Không nhiều lắm. Ai cũng nghĩ rằng anh ấy để ý em. Nhưng có lẽ chị mới là người hấp dẫn anh ấy, Charlotte". Nhưng giọng nói của Brenda thì chẳng biểu lộ sự nghi ngờ nào.

"Hay Lisby. Thật là tệ hại khi chúng ta luôn không nghĩ đến nó vào những trường hợp này".

Charlotte dán phong bì và tháo mắt kiếng xuống. Cô có khuôn mặt trông giống như nhân vật La Belle Ferronière, trên nó cặp mắt kiếng làm tăng thêm vẻ ngộ nghĩnh. Nhưng Brenda lại có nét mềm mại của một Piero della Francesca. Lisby đã nhận ra và chỉ cho các chị thấy những nét tương tự của họ với các nhân vật trên. Nhưng không ai thấy được là chính bản thân cô lại giống cô bé đội thúng trong cảnh nền của bức tranh Chúa Giêsu ở trong Đền của họa sĩ El Greco.

"Dĩ nhiên rồi", Charlotte vừa đồng ý vừa dán tem vào phong bì, "không phải là chị đâu. Đó là điều chị không bao giờ làm. Người phụ nữ luôn luôn biết". "Ừm, em thì không thể chắc chắn như chị được. Ý em là, em tự bảo chính bản thân rằng, "Nếu anh ta làm như vậy... như vậy, nếu anh ta nhớ mình mang chiếc nón gì vào ngày hôm kia, nếu anh ta chịu khó tìm địa chỉ của mình qua cuốn niên giám điện thoại, thì sau đó em mới chắc chắn". Nhưng em nhớ không ra mình đã áp dụng những cách kiểm tra trên với Simon lần nào. Có thể chúng em chưa tiến xa vậy. Mặc dù em có nghi ngờ, dĩ nhiên. Brenda mang bình hoa hồng qua trưng trên chiếc dương cầm, ngay giữa rất nhiều khung hình. Theo quán tính cô đổi chỗ một khung hình. Anh đã chết trong trận Hamburg, do đó chỗ của anh là giữa những người đã khuất. Có lẽ trong nhà này không ai ngoài cô ra, là người chịu trách nhiệm về việc này, biết được cách phân bố hình ảnh như thế. Việc này không hẳn là về vấn đề dự đoán. Có lẽ nó không khác gì phương pháp cô sắp xếp tủ sách của mình lắm. Nó làm cô thấy khó chịu khi một cuốn tiểu thuyết nằm lọt vào giữa hai tập thơ. Cái chết, có lẽ, là thơ, và cuộc sống - văn xuôi. Hay là ngược lại? Trong suốt quá trình bận rộn chuẩn bị lễ cưới, dường như không ai còn nhớ đến Simon Byrne.

"Đạo này Lisby hơi kỳ lạ - gần như bị căng thẳng", Charlotte một ngày kia thắc mắc. "Em có nghĩ, Brenda, rằng một cách vô thức nó không thích việc chị kết hôn và em đính hôn? Ý chị là, chắc là không vui cho nó lắm, đứa bé tội nghiệp, nhìn hạnh phúc qua cặp mắt người khác, giống như Shakespeare có viết". Cô giựt đứt cọng chỉ và lấy cái kim gút ra khỏi đường may nổi.

Brenda nhìn xuống chiếc nhẫn nằm trên bàn tay thon dài, cô đang may nếp áo cho chị. "Thật là may mắn cho chúng ta là hai người đàn ông của chúng ta đã sống sót!" cô bảo. "Gerald không biết rằng anh ấy may mắn đến thế nào; bởi vì người đó đã có thể là John. Em không chắc lắm, nhưng em nghĩ

rằng như vậy. Em đã gần như gục ngã khi nghe tin anh ấy hy sinh. Em cũng nghĩ rằng chị đoán đúng về Lisby. Nhưng chúng ta làm gì được bây giờ...?".

"Cái màu hoa anh thảo mà em chọn dùng may áo phù dâu - dĩ nhiên, em trông thật tuyệt diệu với màu đó, nhưng nó thật tệ với Lisby. Trời biết, nó đã xanh xao đủ rồi".

"Nhưng, chị yêu dấu, em phải làm gì đây? Mình có sẵn vải đó và mình không còn tiền nữa. Chỉ cần Gerald trở lại, chúng mình có thể tổ chức đám cưới cùng một lúc và như vậy sẽ chẳng ai cản trở Lisby nữa. Em có cảm giác chị em mình như hai chiếc đèn lồng làm át đi ánh trăng. Đó, câu nói đó có đủ biểu lộ sự tôn kính cô em Lis chưa?"

Charlotte kết hôn trong một ngày nắng đẹp. Trong lúc họ ngồi trên băng ghế dài để đợi Charlotte, Lisby nghĩ Brenda trông giống một bức tượng nguyên thủy Ý hơn bao giờ hết, trắng và sáng rõ như một thiên thần. (Nhưng tất cả chúng ta đều sai về chân trời xanh và thảm lá vàng- chúng quá giống mùa xuân, nàng nghĩ thầm.) Bóng của hai chị em nhuộm những đốm màu hồng được tạo ra bởi những giọt sương rơi xuống từ mạng nhện treo giữa hai tấm bia.

Chiếc xe taxi đỗ trước cửa lớn, và Charlotte vịn tay người chú họ bước vào, cặp mắt thâm màu sáng long lanh qua tấm mạng che mặt. Cô trông thật xa vắng đến độ họ không dám nói lời nào, chỉ thăm thẳm với nhau và trải đuôi áo cô ra.

Richard Harkness đứng ngay chân bàn thánh. Lisby nghĩ rằng anh ta có vẻ mặt của một con cáo. Điều đó chứng tỏ Charlotte không dễ dàng bị vẻ ngoài làm mờ mắt, cô đã tìm ra ở anh những cá tính mà cô thích. Nhưng anh ta không cùng một kiểu với Simon. Anh chưa bao giờ nhắc đến Simon trước mặt Lisby. Nàng biết ơn anh về điều đó, nhưng cũng không thể tha thứ anh được.

Nàng nhìn trộm người phù rể. Anh ấy đã ở trong trại - một bác sĩ, họ nói vậy. Gương mặt anh có vẻ khổ hạnh, nghiêm trang, nhưng nhạy cảm và phảng phất u buồn. Loại người này thông thường không ai muốn chạm đến. Buổi lễ kết hôn giống như mọi buổi lễ khác: sự vui nhộn kèm chế, sự hào nhoáng mong manh. Sâm banh được khui, bánh được cắt, những ly rượu cùng lời chúc tụng. Charlotte thoát khỏi trạng thái ngẩn ngơ, và Richard nói một bài phát biểu hay đến độ tất cả bạn bè của cô dâu bắt đầu nhận ra vì sao cô chọn anh.

Brenda đang đứng cạnh cửa sổ, cố gắng một cách tội nghiệp để bắt chuyện với Đại tá Oliver. Khi giọng cô trở nên cao và căng thẳng như thế, người ta có thể biết rằng cô đang dùng hết khả năng khéo léo của mình. Người đàn ông ấy thật khó tính. Hình như ông ta không có khả năng nói chuyện trong những trường hợp tương tự.

"Luôn tiện, anh có gặp một người bạn của tôi trong đó không - Simon Byrne?" cô hỏi. Brenda... đừng...đừng làm như vậy! Lisby gào lên trong tâm lặng, một nỗi đau nhói ập vào tim nàng. Tên chàng vang dội khắp phòng như tiếng chiêng đồng. Nàng cảm thấy như nó cắt vào từng mảnh xương sườn. Brenda trở thành một kẻ xa lạ. Không thể hiểu nổi việc chị ấy dùng tên chàng để bắt chuyện, như thể đó là một cái tên bình thường như bao tên khác.

Lisby thấy Đại tá Oliver giật mình. Ông quay lại thật nhanh và nhìn thẳng vào Brenda - một cái nhìn như muốn thấu ruột gan.

"Vâng, tôi biết Byrne", ông trả lời. "Anh ấy thật dễ thương. Chúng tôi đều thích anh ta. Nhìn kia, Charlotte đã lên thay đồ. Tôi phải chạy theo chị ấy". Cuối cùng rồi họ cũng đi. Charlotte nhào người ra ngoài vẫy tay. Một kẻ nào đó ném chiếc giày ngủ theo sau taxi.

Giữa đám đông tại cổng, Lisby thấy Đại tá Oliver đang tìm cách lại gần cô.

"Cô Avery", ông nói thầm vào tai cô, "cho phép tôi được nói chuyện riêng với cô, có được không ạ?"

"Trong phòng buổi sáng", Lisby trả lời, mặt tái xanh. Vì một lý do nào đó cô nhặt bó hoa phù dâu lên từ bàn đặt trong phòng sảnh trước khi dẫn đường người khách vào căn phòng nhỏ màu vàng.

Một bức tranh tĩnh vật hiện ra qua khung cửa sổ. Đằng trước là thân cây dâu tằm màu đen, với những chiếc lá hình trái tim còn sót lại đung đưa trong gió, bên phải nó là những bụi cỏ thân cao màu trắng bạc. Một cách lạ lùng cảnh vật như những từ lặp đi lặp lại "đen, vàng, bạc" trong một bài thơ nào đó.

Sương mù tháng mười trải xa xa, che khuất bãi cỏ, và một cây khô nhỏ như ngọn đuốc cháy sáng ở bờ sương mù. Một chú chim đã ngừng hót từ khi mùa đông đến đang nhảy trong bụi như châu chấu.

Bụi cỏ thảo nguyên hoang dại, Charlotte đã cố gắng đào chúng lên - Một tên xâm lăng thô tục, cô đã bảo vậy. Lisby cố gắng tiếp tục suy nghĩ. Nàng không muốn nghe những lời người đàn ông này sắp nói. Nàng ngồi thụp xuống sofa và bắt đầu một cách máy móc gỡ từng nhành hoa ra. Mặt nàng không còn chút máu, và nàng trông nhợt nhạt trong chiếc áo màu hoa anh thảo, cái màu thật hợp với Brenda.

"Vậy là cô biết Simon Byrne", Đại tá Oliver nhìn xuống cô. "Tôi không biết... có lẽ cô có thể giúp tôi, cô Avery? Tôi đã ở với anh ấy khi anh ấy đi". "Ông có một tin nhắn... cho chị tôi ư?" Lisby hỏi thật nhỏ, tay sửa đi sửa lại những cành hoa trên đầu gối.

"Đó là điều tôi không chắc", người khách thở dài. "Có một điều tôi muốn nói với một người - nhưng không muốn nói lắm. Cô hiểu không, Simon có ý nghĩa thật lớn với tôi. Cô có thể cho tôi biết, chị cô có bao giờ tặng anh ấy một cái cây nhỏ, cây liễu? Tôi đoán là nó là một trong những đồ vật từ Trung Hoa".

"Không", Lisby trả lời, giọng thật thấp, "chị ấy chưa bao giờ tặng chàng một vật gì cả".

"Vậy thì tôi sẽ nói cho cô nghe vậy", Đại tá Oliver nói, như thể ông vừa làm một quyết định đột ngột. "Cô sẽ không tiết lộ điều bí mật, phải không? Anh ấy bị thương rất nặng, cô biết không. Vết thương của anh ấy sẽ không bao giờ lành cả. Anh ấy bị bệnh nặng như thế suốt thời gian ở đây; nhưng điều kỳ lạ là suốt thời gian ấy, anh không hề mất đi bản lĩnh. Dịch không thể làm gì Simon cả. Họ không thể làm mất đi dù một chút nhân cách của anh.

Giống như là anh ấy có được một nguồn hạnh phúc tiềm tàng từ bên trong, và một trái tim an lành. Trại quá ít bác sĩ và họ không ngần ngại dùng tôi, vì vậy tôi đã có thể giúp cho anh ấy được tí chút".

"Tôi rất mừng", cô nói, cúi gập mình trên những đoá hoa nhàu nát, "là anh ấy đã có ông chăm sóc".

"Đêm trước khi anh ấy mất", Đại tá Oliver thấp giọng kể tiếp, "anh ấy đọc cho tôi viết một lá thư gửi cho người mẹ hiện đang sống tại Nam Phi. Anh ấy giống như một thi sĩ, thật đó. Đó là một lá thư thật cảm động. Tôi đoán là bà ấy đã nhận được rồi, bà mẹ tội nghiệp. Tôi hỏi, "Còn điều gì nữa không, Simon?" Anh ta lắc đầu. "Có một người con gái, nhưng nàng chưa bao giờ biết rằng nàng là người ấy của tôi". Tôi bảo anh ấy kể cho tôi nghe về người con gái, mong rằng sẽ mang lại phần nào an ủi cho anh. "Nàng rất nhỏ bé, và im lặng, còn cặp mắt nàng đầy diễn cảm, chúng sáng lên hay tôi đi theo những ý tưởng của nàng. Tôi biết chắc rằng nàng là của tôi. Có một lần, trong cơn đau đớn tột cùng, tôi thấy nàng đã đến và hôn tôi. Tôi cảm được má nàng kề bên má tôi. Nó mềm và mát - như những nụ hoa nhỏ, giống như tôi luôn tưởng tượng. Rồi sự đau đớn biến mất và tôi ngủ thiếp đi. Anh biết không, Robert, nàng sẽ không giận tôi mơ như vậy đâu. Nàng là người rất nhiệt tâm. Khi tôi từ giã, nàng đã tặng tôi sở hữu quý nhất của nàng - một

cây liễu nhỏ được làm từ chất liệu pha lê. Nó bị nát vụn trong cái túi cá nhân khi chúng tôi bị dội bom. Tôi tự nhủ rằng, có lẽ nàng đã để ý tôi, cô gái nhỏ bé ấy”. Anh ấy chết vào lúc hùng sáng, rất an bình, không hề nói thêm nửa lời”.

Lisby ngồi không nhúc nhích. "Lạnh quá... lạnh quá", nàng nói, nắm hai bàn tay lại và xoa vào nhau như thể tay người đã khuất đang ở giữa chúng.

"Như vậy cô là người con gái ấy", Robert Oliver nói.

"Chàng là tình yêu của tôi", Lisby thì thầm. Nàng cúi đầu thật sát vào đầu gối và khóc lặng lẽ.

Oliver trầm nghĩ, "Thật đáng buồn cho người con gái khi lời tỏ tình đầu tiên lại được nói qua người thứ ba". Và, ông nhẹ nhàng tiến lại cửa chính, xoay chìa khoá trong ổ rồi leo ra ngoài bằng lối cửa sổ.

"Lisby khóc hết cả buổi chiều sau khi chị rời đi", Brenda viết cho Charlotte.

"Nhưng vào buổi tối nó trông thật rạng rỡ, đến nỗi người ta có thể lầm tưởng đó là ngày đám cưới của nó. Có khoảng chục lá thư của chị đến vào buổi tối (em đã gửi cho chị) và vài lá cho em. Em soạn chúng ra, và bảo như thường lệ, “Không có cái nào cho em cả, Lisby thân yêu ạ”. Nó nhìn em một cách kỳ lạ rồi bảo, “Em đã nhận được lá thư của em - cái chưa bao giờ được viết.” Nó có ý gì vậy hả chị? Em hỏi, “Em nói gì vậy hả Lisby?” Nhưng em biết từ nét mặt nó rằng đó là một trong những điều nó sẽ chẳng bao giờ kể ra.

Nguyễn An Nhiên dịch

Nguyên tác “The Willow Tree”.

Trích từ "Tuyển tập truyện ngắn cổ điển nước Anh", 1930-1955. Được tuyển chọn và giới thiệu bởi Derek Hudson. Oxford New York. Nhà xuất bản Đại học Oxford.

(Classic English Short Stories 1930-1955. Selected and introduced by Derek Hudson. Oxford New York. Oxford University Press.)

